TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày 22 - 5 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thế Chiến

2/ Ông Phạm Hồng Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 147/2022/TLST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2022 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H.

Địa chỉ: đường N, quận C,TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân L - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng H- chi nhánh Đắk Lắk.

Địa chỉ: đường L, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

(Theo Quyết định ủy quyền số 312/2021/QĐ-NHHT ngày 03/11/2021 của Hội đồng quản trị Ngân hàng H).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Khắc H – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch số 3, huyện K (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phước T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trường THCS T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị LA – Hiệu trưởng (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Văn Hữu C, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Khắc H trình bày:

Bà Nguyễn Thị Phước T ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng H chi nhánh Đắk Lắk theo hợp đồng số TD106/31/HĐCV ngày 30/11/2017 và giấy nhận nợ ngày 30/11/2017 để vay số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng gia đình (vay lương), thời hạn vay là 60 tháng từ ngày 30/11/2017 đến 30/11/2022, lãi suất vay trong hạn 10,5%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả 10%/năm. Quá trình vay, bà Nguyễn Thị Phước T đã trả cho ngân hàng 111.040.000đồng tiền nợ gốc và 42.905.540đồng tiền lãi trong hạn. Đến nay khoản vay của bà T đã quá hạn, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, lập biên bản xử lý nợ nhưng bà Nguyễn Thị Phước T né tránh không hợp tác với Ngân hàng để trả nợ theo cam kết của hợp đồng và hiện tại bà T đã có quyết định của cơ quan có thẩm quyền giải quyết cho thôi việc do tình hình sức khoẻ.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T phải trả cho ngân hàng số tiền 116.971.087đồng, trong đó nợ gốc 88.960.000đồng, nợ lãi trong hạn 21.408.549đồng, nợ lãi quá hạn là 6.602.538đồng (lãi tính đến ngày 22/5/2023) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 23/5/2023 cho đến khi bà T trả hết nợ cho Ngân hàng.

Quá trình tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Hoàng Thị LA – Hiệu trưởng trường THCS T xã E trình bày: Trước đây bà Nguyễn Thị Phước T là giáo viên công tác tại trường THCS T, xã E. Vào ngày 29/11/2017, đại diện nhà trường có ký xác nhận vào phương án sử dụng vốn và cam kết trả nợ của bà T với nội dung xác nhận bà T hiện công tác tại trường, mức lương và các khoản thu nhập khác của bà T là 9.764.568 đồng, mục đích để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức vay vốn tại Ngân hàng H. Tuy nhiên, đến ngày 24/02/2022, Chủ tịch UBND huyện K đã ra quyết định số 282/QĐ-UBND cho thôi việc đối với bà T với lý do vì tình hình sức khoẻ yếu, tự nguyện thôi việc để ở nhà làm kinh tế gia đình. Nay nhà trường đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Phước T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Văn Hữu C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên tòa Đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị

đơn cư trú tại huyện Krông Ana nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định đúng tư cách đương sự quy định tại Điều 68 BLTTDS. Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ đương sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trường THCS T thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự, ông Văn Hữu C không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng H buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Phước T phải trả cho nguyên đơn số tiền 116.971.087đồng, trong đó nợ gốc 88.960.000đồng, nợ lãi trong hạn 21.408.549đồng, nợ lãi quá hạn là 6.602.538đồng (lãi tính đến ngày 22/5/2023), bà Nguyễn Thị Phước T tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/5/2023 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn Ngân hàng H yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn bà Nguyễn Thị Phước T vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ban giám hiệu trường THCS T, xã E bà Hoàng Thị LA – Hiệu trưởng vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ông Văn Hữu C vắng mặt; mặc dù bà T, ông C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Nguyên đơn; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Ngày 30/11/2017 bà Nguyễn Thị Phước T và Ngân hàng H có ký hợp đồng tín dụng số TD106/31/HĐCV và giấy nhận nợ, theo đó Ngân hàng đã giải ngân cho bà T vay số tiền 200.000.000đồng; mục đích vay để tiêu dùng gia đình (vay lương); thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay trong hạn 10,5%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả 10%/năm; vay không thế chấp tài sản.

[3.2] Qúa trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Phước T đã trả cho ngân hàng 111.040.000đồng tiền nợ gốc và 42.905.540đồng tiền lãi trong hạn, hiện khoản vay của bà T đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 01/12/2022, mặc dù ngân hàng đã đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần nhưng bà Nguyễn Thị Phước T vẫn không thực hiện việc trả nợ theo cam kết trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Nên việc Ngân hàng H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà T phải có nghĩa vụ trả số tiền 116.971.087đồng, trong đó nợ gốc 88.960.000đồng, nợ lãi trong hạn 21.408.549đồng, nợ lãi quá hạn là 6.602.538đồng (lãi tính đến ngày 22/5/2023) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 23/5/2023 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất trong hợp đồng là có cơ sở, phù hợp quy định tại các Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị Phước T phải chịu án phí là 5.848.600đồng [(theo mức: 116.971.087đồng x 5% = 5.848.554đồng (làm tròn 5.848.600đồng)];

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 160, Điều 161, Điều 162, khoản 1 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng H

Buộc bà Nguyễn Thị Phước T phải trả cho Ngân hàng H (trả tại Phòng giao dịch số 03 - Ngân hàng H chi nhánh Đắk Lắk) số tiền nợ gốc 88.960.000đồng, nợ lãi trong hạn 21.408.549đồng, nợ lãi quá hạn là 6.602.538đồng (lãi tính đến ngày 22/5/2023). Tổng cộng là 116.971.087đồng (Một trăm mười sáu triệu chín trăm bảy mươi mốt ngàn không trăm tám mươi bảy đồng).

Bà Nguyễn Thị Phước T tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/5/2023 theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ cho ngân hàng.

[2] Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Phước T phải chịu 5.848.600đồng (Năm triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả cho Ngân hàng H số tiền 2.725.945 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0015234 ngày 18/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Krông Ana;
- CCTHADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Thị Trúc